

Nội dung bài viết

1. [Top 3 bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân lớp 12](#)
 1. [Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân - Số 1](#)
 2. [Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân - Số 2](#)
 3. [Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân - Số 3](#)
 4. [Dàn ý: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân](#)

Top 3 bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân lớp 12

Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân - Số 1

"Con người sinh ra không phải để tan biến đi như một hạt cát vô danh. Họ sinh ra để in dấu lại trên mặt đất, in dấu lại trong trái tim mọi người" Nếu mỗi con người sinh ra để làm tròn nghĩa vụ ấy cho đến suốt cuộc đời thì Lưu Quang Vũ (1948 – 1988) nhà biên kịch lớn của nền văn học Việt Nam đã làm lên điều ấy bằng tác phẩm "Hồn Trương Ba da hàng thịt" chỉ trong vòng một thời gian ngắn ngủi của đời người từ năm 1981 đến 1983 đặc biệt là với việc trả lời cho câu thơ mình dường như đã bỏ ngỏ "Có những lúc tâm hồn tôi rách nát/... Tôi biết làm gì, tôi biết đi đâu?" qua việc xây dựng cuộc đối thoại của Hồn Trương Ba với xác và người thân tạo nên một xung đột kịch mang thước đo chuẩn mực của kịch nói Việt Nam **sau** này:

“Hồn Trương Ba, da hàng thịt” là một câu chuyện không mấy tiêu biểu cho thi **pháp** cổ tích nếu đặt bên cạnh những Tấm cám, Cây tre trăm đốt, Thạch Sanh... ta đã đọc. Tuy nhiên, nhìn từ góc nhìn tự sự, người ta cũng dễ dàng nhận diện những yếu tố cơ bản tạo nên sắc thái cổ tích cho tác phẩm: Đó là nhân vật, tình huống, diễn biến cốt truyện, phép màu mang đến may mắn cho con người... Và mặc dù câu chuyện dân gian này còn phảng phất dấu ấn sáng tác bởi các cụ đồ Nho, nhân vật vua cờ Đế Thích vẫn có thể được coi là một kiểu “Bụt”, “Tiên” giáng thế để cứu vớt, bù đắp cho những mất mát, đau thương cho trần giới. Và với một kiểu nhân vật của môtip những con người hiền lành _ Trương Ba vốn là một người làm vườn, một kỳ thủ nhưng lại lâm vào tình huống éo le và kì lạ: đang sống hạnh phúc với gia đình bỗng dưng chết oan rồi được sống lại nhưng phải sống nhờ một thân xác khác, xác người hàng thịt với một bản tính hoàn toàn đối lập. Sự chấp vá này mở đầu cho quá trình xung đột gay gắt giữa hồn và xác. Trương Ba vô cùng đau khổ vì linh hồn thanh cao của ông phải sông lệ thuộc vào cái xác mà ông xem là âm u đui mù, không có tư tưởng, không có cảm xúc. Sự lệ thuộc này làm cho ông dần dần trở thành con người khác, đánh mất những phẩm chất vốn có. Sự thay đổi đó đúng như Huân Cao đã từng nói với quân Ngục khi cái tốt cái

đẹp khải tồn tại sống cùng với cái xấu. "...khó giữ thiên lương cho lành vững, rồi cũng đến nhem nhuốc cả đời lương thiện"

Trọng tâm của lớp kịch là cuộc đối thoại giữa Hồn và Xác Trương Ba. Do đó lời thoại ở đây vừa có thể coi là độc thoại vừa có thể coi là đối thoại. Nó là một lời thoại đặc biệt, vừa chứa đựng mâu thuẫn vừa mang tính hành động, thúc đẩy tình huống kịch phát triển đến mức cao nhất. Cuộc đối thoại giữa Hồn và Xác là đỉnh cao tư tưởng triết lý của vở kịch. Cuộc đối thoại đó cùng với thái độ và những lời đối thoại của những người ruột thịt thân yêu nhất đã dẫn đến hành động quyết liệt - kiên quyết chối từ một cuộc sống chấp vá hồn nọ xác kia của Trương Ba. Lưu Quang Vũ đã để cho nhân vật của mình chọn một con đường tưởng như tiêu cực nhưng hết sức cần thiết và đúng đắn: Rời bỏ cõi đời này để được đúng là mình, để giữ trong ký ức những người thân kỷ niệm tốt đẹp về mình. Có nhà nghiên cứu cho rằng "cuộc vật lộn giữa "Hồn Trương Ba" và "Da Hàng thịt" thực chất là cuộc giao tranh giữa hai linh hồn trong một thân xác".

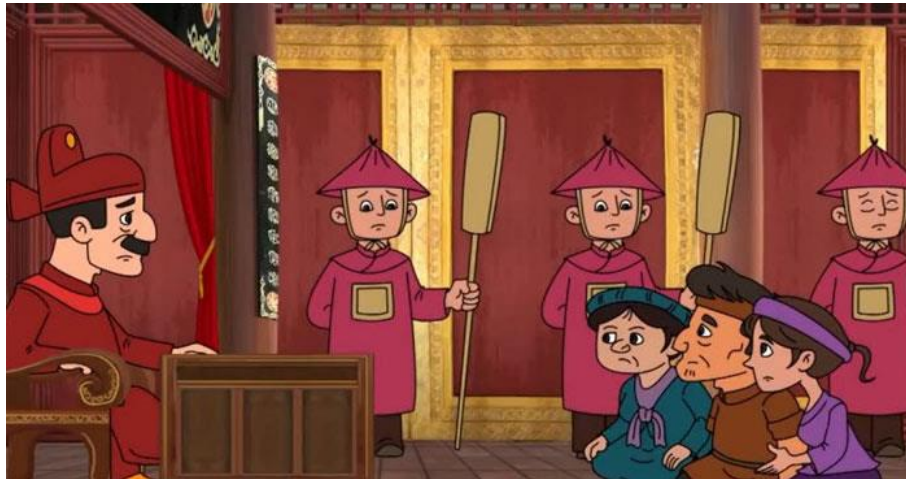
Sau mấy tháng sống bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo nhân vật Hồn Trương Ba ngày càng trở nên xa lạ với những người thân trong gia đình và tự xung đột với bản thân mình. Hồn ngồi ôm đầu một hồi lâu rồi vụt đứng dậy trào ra thành dòng độc thoại đầy nước mắt: "không, không, tôi không muốn sống như thế này nữa. Tôi chán cái chỗ ở không phải của tôi lắm rồi. Ta bắt đầu sợ mi, muôn rời xa cái thân thể kèn càng thô lỗ ngay tức khắc".

Bước vào đến cảnh VII hình ảnh Trương Ba hiện lên của một con người đang ngồi "ôm đầu" đã cho người đọc thấy hình ảnh của một con người **cô** độc hiện lên **trước** màn ảnh đầy sự đau khổ xâm lấn lại kết hợp cùng lúc của 3 phủ định từ liên tiếp "không... không... không" bằng một giọng điệu dứt khoát một lời độc thoại đầy khản thiết kháng định việc muốn rời bỏ thân xác anh hàng thịt. "Tôi chán cái chỗ ở không phải của tôi lắm rồi" đầy chán nản, ngán ngẩm Hồn Trương Ba đang ở trong tâm trạng vô cùng bức bối, đau khổ. Lời thoại của Hồn là các câu cảm thán, ngán, lời văn dồn dập, hối thúc. Thể hiện tâm trạng căng thẳng, bức bách đau khổ, dằn vặt, quẫn bách đến cùng cực, không thể chịu đựng dày vò hơn được nữa nên vụt đứng dậy. Hồn đau khổ bởi mình không còn là mình nữa. Trương Ba bây giờ vụng về, thô lỗ, phũ phàng lắm. Hồn Trương Ba cũng càng lúc càng rơi vào trạng thái tuyệt vọng Nghe Hồn tự độc thoại nói, và đang tự dằn vò mình Xác lên tiếng ngay: "Vô ích" chính xác đã chủ động khiêu chiến chiến nhằm dập tắt hoàn toàn khát khao của Trương Ba: "ông không tách ra khỏi tôi được đâu".

Đang trong sự bế tắc vô vọng ấy Trương Ba chợt nghe thấy những lời nói từ xác chỉ biết đáp lại bằng chính sự kinh ngạc vốn có của mình: "A, mà cũng biết nói kia à?" Trương Ba ngạc nhiên, trả lời lại bằng cách đưa ra một câu hỏi **sau đó** liên tục phản đối xác giọng vẫn còn khinh bỉ. Cách xưng hô mà ta thể hiện rõ sự khinh bỉ, miệt thị đối với xác "Vô lý! Mà không thể biết nói! Mà không có tiếng nói, mà chỉ là xác thịt âm u đui mù.." Ban đầu buông ra những lời nói mạt xác. Thấy Hồn vừa phủ định vừa

khinh miệt mình, Xác khẳng định lại vị trí và tác động, suy nghĩ của mình: “Ông đã biết tiếng nói của tôi rồi, đã luôn luôn bị tiếng nói ấy sai khiến”, và “sức mạnh ghê gớm, lấn át cả linh hồn cao khiết”. Hồn tiếp tục phủ định tiếng nói của Xác: “Mày chỉ là vỏ bề ngoài, không có ý nghĩa gì hết, không có tư tưởng, không có cảm xúc”.

Nghe thấy Hồn đánh giá mình thấp kém, Xác hỏi lại đầy thách thức, giọng thay đổi linh hoạt đầy châm chọc “Có thật thế không?”. Câu hỏi của Xác khiến cho Hồn chùn bước và đuối lý, buộc phải dằn nhượng bộ, xác nhận sự ảnh hưởng của Xác: “nếu có, thì chỉ là những thứ thấp kém, mà bất cứ con thú nào cũng có được: thềm ăn ngon, thềm **rượu** thịt...”



Lại bị Hồn tiếp tục khinh miệt, Xác nhận thức sự lợi lí của mình, nên chuyển sang châm chọc, mỉa mai: "Tất nhiên, tất nhiên." đầy mỉa mai:" Khi ông ở bên nhà tôi... Khi ông đứng bên cạnh vợ tôi, tay chân run rẩy, hơi thở nóng rực, cổ nghẹn lại... “Đêm hôm đó, suýt nữa thì...” Đó là cảm giác "xao xuyên" "lâng lâng cảm xúc" mà **trước** đây Hồn cho là "phạm". Với bằng chứng cụ thể, Hồn xấu hổ và kiên quyết phủ định: “là mày chứ, chân tay mày, hơi thở mày”. Xác vừa khẳng định vừa hỏi xoáy lại để tấn **công** tiếp: "Thì tôi có ghen đâu! Ai lại đi ghen với chính thân thể mình...nhưng ta nên thành thực: Chẳng lẽ ông không xao xuyên **chút** gì? Để thỏa mãn tôi, chẳng nhẽ ông không tham dự **chút** đỉnh gì?" Như vậy Xác dẫn dắt Hồn vào sự thật không thể phủ nhận – Hồn ít nhiều đã bị vấy bẩn, tha hóa bởi dục vọng của thân xác. Xác anh hàng thịt gọi lại tất cả những sự thật ấy khiến Hồn càng thấy xấu hổ, cảm thấy mình ti tiện. Lí lẽ của Xác khơi trúng điểm đen mà lâu nay vì trú ngụ trong Xác anh hàng thịt, Hồn Trương Ba trong kiết đã bị hóa màu. Hồn đuối lý bất lực bèn la to, ra lệnh áp chế thể xác để che giấu sự lúng túng, bối rối, do sự, yếu thế của mình “Ta...ta... đã bảo là mày im đi!” Lời thoại của Hồn ngập ngừng lí lẽ như bị hụt hơi. Hồn bị dòn vào chân tường để buộc phải **công** nhận sự chế ngự của Xác. Xác khẳng định một lần nữa: “Hai ta đã hòa làm một rồi”. Xác nhấn vào sự thật đau đớn mà Hồn đang muốn trốn chạy, muốn phủ nhận, đẩy tình huống kịch lên cao trào. Hồn chỉ còn Cố gắng biện minh chống chế cứu vãn: “Ta vẫn có một đời sống riêng: nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn...”. Xác vẫn không

buông tha, tấn công bằng sự mỉa mai “Khi ông phải tồn tại nhờ tôi, chiều theo những đòi hỏi của tôi, mà còn nhận là nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn!”. Trước sự thực không sao chối cãi, Hồn phản ứng tiêu cự bằng cách “bịt tai lại”. Đó là nỗ lực chối bỏ trong tuyệt vọng hoàn toàn bế tắc. Xác tiếp tục dùng lời lẽ hiểm hóc sắc lẹm như dao mổ, phanh trần nỗi đau đang tấy mủ trong Hồn. Đó là nhờ sức mạnh của Xác mà Hồn có thể: “tát thẳng con ông tóa máu mồm máu mũi”. Mặc dù cố bịt tai, nhưng khi nghe Xác nói như vậy Hồn phải lên tiếng chối bỏ “sức mạnh làm ta trở thành tàn bạo”. Xác khôn ngoan biết là lời lẽ nên biện minh cho mình bằng những lí lẽ: “là hoàn cảnh” “cũng đáng được quý trọng”, không có tội. Hồn chỉ còn phản ứng yếu ớt: “Nhưng...Nhưng” Nhận biết Hồn bị dồn vào thế bí, Xác đưa ra giao kèo thỏa hiệp để chung sống, giọng ve vuốt mon trớn xác chủ động đưa trò chơi tâm hồn: "Những lúc một mình một bóng, ông cứ việc nghĩ rằng ông có một tâm hồn bên trong cao khiết, chẳng qua vì hoàn cảnh vì để sống mà ông phải nhân nhượng tôi. Làm xong điều xấu ông cứ việc đổ tội cho tôi, để cho ông được thanh thản... miễn là... ông vẫn làm đủ mọi việc thỏa mãn những thèm khát của tôi: Xác sẽ “ve vuốt” Hồn bằng cách thông cảm với “những trò chơi tâm hồn”, nhận hết mọi điều xấu miễn là Hồn vẫn “làm đủ mọi việc để thỏa mãn thèm khát” của Xác. Nhận thức “lí lẽ ti tiện” của Xác, Hồn than như là tuyệt vọng, bất lực: Trời! đã là một sự chấp nhận số phận trong nỗi đau đớn khôn cùng muốn tìm đường thoát nhưng hoàn toàn vô vọng.

Trong cuộc đối thoại này, xác thắng thế nên rất hả hê tuôn ra những lời thoại dài với chất giọng khi thì mỉa mai cười nhạo khi thì lên mặt dạy đời, chỉ trích, châm chọc. Hồn chỉ buông những lời thoại ngắn với giọng nhát gừng kèm theo những tiếng than, tiếng kêu.

Quan cuộc đối thoại giữa hồn và xác, xác rõ ràng hiện lên với ưu thế của kẻ nắm giữ sự thắng thế, chứng tỏ được uy quyền chi phối khủng khiếp của nó với linh hồn, nó cũng cho thấy sự ngộ nhận về chính mình khi hồn cho rằng "Ta vẫn có một đời sống riêng trong sạch, nguyên vẹn, thẳng thắn..." Linh hồn và thể xác vốn không tách rời được nhau, cuộc tranh đấu giữ hồn và xác là cuộc đấu tranh giữ cao cả và dục vọng, thấp hèn; giữa phần con và phần người. Đó chính là lời cảnh cáo sâu xa của Lưu Quang Vũ: Khi con người sống quá lâu trong môi trường dung tục ắt sẽ bị cái dung tục chi phối, không thể có một tâm hồn thanh cao trong một thể xác phàm tục, tội lỗi. Khi con người bị chi phối bởi những nhu cầu bản năng thì đừng đổ tội cho thân xác. Không thể tự an ủi mình bằng vẻ đẹp siêu hình của tâm hồn, do đó phải bảo vệ, hoàn thiện nhân cách con người đó là một vấn đề lớn đối với mỗi cá nhân và toàn xã hội. Đó sẽ là cuộc đấu tranh dai dẳng khi mà con người vẫn còn tồn tại trong xã hội này.

Nếu Lưu Quang Vũ cho Trương Ba kết thúc cuộc đời mình trong sự bế tắc ở đó ta sẽ liên tưởng đến những cái kết trong thời đại của văn học Hiện thực phê phán mà Nam Cao đã viết lên: "Mồn hấn ngáp ngáp, muốn nói, nhưng không nói ra tiếng ", hay cái cảnh Chị Dậu chạy ra ngoài trời "tôi đen như mực như cái tiền đồ của chị"... Nhưng bước sang một thời đại mới, và vốn dĩ Lưu Quang Vũ cũng không thuộc lớp nhà văn

của Hiện thực phê phán của thời đại mặt trận dân chủ Hiện thực phê phán 30 – 45...
Nên cuộc đời Trương Ba tiếp tục được vẽ ra:

Không dừng lại chỉ là đoạn đối thoại ấy bị kịch nối tiếp bị kịch. Bị kịch thứ hai của Hồn Trương Ba là bị kịch không được người thân thừa nhận. Trương Ba không còn là mình nữa nên bị người thân xa lánh đẩy lên cao nỗi đau khổ vốn có của Trương Ba. Nỗi đau khổ, tuyệt vọng của Hồn Trương Ba được đẩy lên khi đối thoại với những người thân:

Vừa dứt cuộc đối thoại, Hồn Trương Ba đang ngồi lặng lẽ bên cái chõng, thì vợ bước vào hỏi: “Cái Gái chưa về hả ông?” Hồn Trương Ba thần thờ trả lời: “Chưa” Vợ Trương Ba tiếp tục giải thích: “Nó sang nhà cu Tị từ sớm. Cu Tị bị ốm nặng”. Hồn Trương Ba không giấu sự ngạc nhiên nói: “Ôm Nặng? Vậy mà tôi không biết”. Hai lời thoại đầu chỉ mang tính giao tiếp thông thường chẳng một dấu hiệu gì mang đến cơn sóng gió tiếp theo cho Trương Ba lúc này thì từ lời thoại thứ ba: “Ông bây giờ con biết đèn ai nữa Cu Tị ốm thập tử nhất sinh... Khổ thằng bé ngoan là thế... Cái thân tôi thì sao trời lại không bắt đi cho rảnh "đã là sự thay đổi hoàn toàn cảm xúc của cái hồn trách, giận dữ và chua xót của cái tủi thân tủi phận mà bất lực. Không để vợ nói tiếp nữa, Hồn Trương Ba cắt ngang: Sao bà lại nói thế. Nghe chồng nói, người vợ đi thẳng vào vấn đề mà bà đang ám ức: “Tôi nói thật đấy ... Ông Trương Ba ạ, tôi đã nghĩ kĩ ... Có lẽ tôi phải đi”. Hồn Trương Ba hỏi lại: “Đi đâu?”. Người vợ tiếp tục nói thực lòng với bao hờn dỗi: “Chưa biết! Đi cây thuê làm mướn... đi biệt để ông được thanh thoi... với **cô** vợ người hàng thị... Còn hơn là thế này?”. Nghe vợ nói, Hồn Trương Ba chỉ còn biết kêu gào: “Bà! Sao lại đến nông nỗi này?” Vợ: “Chỉ tại bây giờ.. ông đâu còn là ông Trương Ba nữa... Thằng Cả đã quyết định bán khu vườn để có tiền mở thêm vốn liếng cửa hàng thị. Hồn Trương Ba quá ngạc nhiên nói: “Thật sao? Không được!”. Nghe chồng phản đối bà vợ: “Ông bảo không được nhưng tôi biết sự thế sẽ dẫn đến như vậy. Ông sẽ đành ưng chịu như vậy” Người vợ của Trương Ba dù rất mực yêu thương chồng, giàu lòng vị tha nhưng cuối cùng vẫn rơi vào sự bế tắc. Những dấu ba chấm kết hợp với câu cảm thán và các từ rưng rưng ...khóc.... diễn tả đầy đủ sự buồn bã, bất lực. Trong cuộc đối thoại với vợ Trương Ba chỉ sử dụng câu ngắn, câu hỏi liên tiếp cùng với đó là các câu cảm thán đã cho thấy sự thảng thốt, ngỡ ngàng tê sót của ông. Cuối đoạn hội thoại với vợ tiếng gọi "Ba!" nắc lên uất nghẹn bởi đó là sự bất lực, đau khổ nghẹn ngào không thể thốt ra thành lời. Kết thúc đợt thoại này Hồn Trương Ba chỉ còn biết ngồi xuống tay ôm đầu.

Khi Hồn Trương Ba ngẩng lên thì thấy Gái đứng **trước** mặt, Hồn Trương Ba kêu đứa cháu như là cầu cứu: “Gái, cháu!” Đó đã không còn chỉ là lời gọi thông thường nữa mà là tiếng kêu của một trái tim được phát ra từ miệng khát khao có một điểm tựa, sự đồng cảm cầu cứu. Có lẽ lúc ấy Trương Ba ngỡ tưởng đứa cháu gái bé bỏng sẽ xà vào lòng thì trái lại, cái Gái, cháu Trương Ba thì phản ứng quyết liệt và dữ dội: Nó lùi lại nói đã tạo nên một khoảng cách không chỉ về mặt không gian mà còn cả về tâm hồn giữ ông và cháu **sau đó** lại nói: “Tôi không phải là cháu của ông”. Câu nói như là gáo nước

lạnh phũ phàng tạt thẳng vào mặt Hòn Trương Ba. Nhưng Hòn Trương Ba vẫn giữ bình tĩnh dịu giọng nhần nhục giải thích, khẳng định: "Ông đúng là ông nội cháu. Nếu ông nội tôi hiện về được sẽ bóp cổ ông". Hòn Trương Ba vẫn cố ra sức thuyết phục bằng những chứng cứ mặc cho sự đe dọa từ đứa cháu gái: "Sáng nào ông cũng ra cuốc xới chăm **chút** cây cối ngoài vườn... chỉ có ông nội cháu mới biết quý cây như thế" Cô gái thích cho đứa cháu giải thích thì Trương Ba càng về **sau** giọng nói càng ngập ngừng ; những dấu ba chấm xuất hiện liên tục đã là sự ngập ngừng bẽ tắc không giải thích được. Tâm hồn tuổi thơ vốn trong sạch, không chấp nhận sự tầm thường, dung tục nên không chấp nhận người ông trong thể xác anh hàng thịt thô lỗ. Cái Gái, cháu ông giờ đây đã không cần phải giữ ý. Nó một mực khước từ tình thân. Chính vì quá yêu thương, tôn thờ thì giờ đây nó không thể chấp nhận, cũng không thể nào mở lòng mình đón nhận con người **trước** mặt mình cái con người có "bàn tay giết lợn", bàn chân "to bè như cái xèng" đã khiến cho cái gái không buông tha, tiếp tục kể tội "gãy tiết cái chồi non", "giẫm lên nát cả cây sâm quý mới ươm" trong mảnh vườn của ông nội nó. Nó hận ông vì ông chữa cái điều cho cu Tị mà làm gãy nát khiến cu Tị trong cơn sốt mê man cứ khóc, cứ tiếc, cứ bắt đền. Với nó, "Ông nội đời nào thô lỗ, phũ phàng như vậy". Nỗi giận dữ của cái Gái đã biến thành sự kết tội, ruồng bỏ xua đuổi người thân yêu: "Ông xấu lắm, ác lắm! Cút đi! Lão đồ tẻ, cút đi!".

Như vậy cái Gái là người yêu thương gắn bó với ông hết mực. Ông chết, đêm nào cũng khóc, nâng niu từng **chút** kỉ niệm của ông. Bây giờ lại phản ứng dữ dội. Lời lẽ tàn nhẫn, phũ phàng. Chối bỏ, xua đuổi Hòn Trương Ba. Những dấu chấm than liên tiếp với giọt nước mắt vừa khóc vừa chạy Phản ứng quyết liệt của một đứa trẻ vốn tâm hồn trẻ thơ trong trẻo, chỉ có hai màu sáng tối, kiên quyết không chấp nhận cái xấu, cái ác đã khiến Hòn Trương Ba run rẩy, tự nhìn lại mình một lần nữa. Những lời nói của đứa cháu nhỏ, thêm một lần nữa xoáy khoét vào nỗi đau sâu thẳm của ông, để ông cảm nhận thắm thía bị kịch bị chính những người thân yêu chối bỏ.

Chị con dâu ở trong nhà bước ra nghe thấy những lời cuối cùng của Gái. Một mặt chị gọi theo con gái: "Gái, quay lại đây, Gái". Chị con dâu là người sâu sắc, chín chắn, hiểu điều hơn lẽ thiệt Một mặt chị quay sang nói với Hòn Trương Ba: "Thầy, thầy đừng giận con trẻ ...Chỉ tại nó nghĩ thầy không phải là ông nội nó, con đồ dành thế nào nó cũng không nghe (rung rung) khổ thân thầy". Hòn Trương Ba cảm thấy âm lòng: "Đến lúc này, cả nhà chỉ một mình con vẫn thương thầy như xưa". Người con dâu khẳng định thêm: "Hơn xưa nữa...nhưng thầy ơi con sợ lắm...mỗi ngày thầy một đôi khác dần... có lúc chính con cũng không nhận ra thầy nữa...làm sao giữ được thầy ở lại hiện hậu vui vẻ tốt lành như thầy của **chúng** con xưa kia"? Hòn Trương Ba lại thất vọng buồn rầu nói: "Giờ thì con cũng..."? Người dâu vội chữa lại nói: "Thầy đừng giận nếu con đã nói điều gì không phải". "Không ta không giận. Cảm ơn con đã nói thật. Bây giờ thì đi đi, cho ta được ngồi yên một lát".

Trương Ba như được an ủi phần nào, bởi nhận ra cái Gái rất thương ông, ông nghĩ **cô** con dâu sẽ là điểm tựa để sẻ chia tâm sự. Nhưng **trước** những lời nói vừa yêu

thương, vừa thẳng thắn của cô con dâu Trương Ba lặng ngắt như đá tảng đau khổ đến cùng cực đầy sợ hãi. Có lẽ lúc ấy Trương Ba giống như người đứng trước một cái vực thẳm sâu hoắm khắc khoải cần một ai đó níu giữ nhưng kết quả vẫn là sự bé tắc đi vào vô vọng.

Tất cả những người ấy: người thì chua xót dần dỗi, tủi thân (vợ), người thì tức tưởi xưa đui (cháu) ; người thì lại thấu hiểu sẻ chia (con dâu) nhưng họ nhận ra và đau khổ trước sự thay đổi của Trương Ba. Tuy yêu quý, muốn níu giữ Trương Ba xưa tìm giải pháp để thoát khỏi hoàn cảnh nhưng trở trêu thay đều bất lực. Đó là bi kịch của Hồn Trương Ba càng bị đẩy lên tới điểm đỉnh. Những người thân thiết nhất cũng không chấp nhận nổi tình trạng hai mảnh hồn, người bất nhất của chồng, cha, ông mình. Không còn gia đình nền tảng của một sự bầu vùi hi vọng vào mặt đất không có ý nghĩa và dường như cũng chẳng còn tồn tại. Trương Bá hiểu mình đã mất tất cả rơi vào trạng thái hoàn toàn cô độc. Đó là bi kịch trong bi kịch!

Màn đối thoại giữa Trương Ba với người thân Không phải ngẫu nhiên, tác giả không đưa anh con trai thực dụng của Trương Ba vào cuộc đối thoại của Trương Ba với những người thân là một hữu ý bởi người con trai của Trương Ba đã bị tha hóa nên có lẽ cái tình yêu dành cho chỉ ít nhiều cũng tha hóa. Các cuộc đối thoại với vợ con dâu và cháu gái càng làm cho Trương Ba đau khổ hơn. Ông hiểu tất những gì mình đã, đang gây ra và có lẽ nếu tồn tại tiếp tục bi kịch ấy sẽ còn tiếp diễn và thiêu chiều hướng tiêu cực hơn nữa. Trương Ba sống làm gì khi mà điều hồn còn sống là để mang lại hạnh phúc cho người thân hoàn toàn trái ngược lại, vô nghĩa lý.

Những câu hỏi liên tiếp "lẽ nào ta lại chịu thua mày, khuất phục mày và tự đánh mất mình?...chẳng còn cách nào khác" đó thật sự là cuộn xoáy dữ dội đang giằng xé, cuộn xoáy trong lòng Trương Ba để rồi dẫn đến một quyết định từ bỏ thân xác như một mong muốn được giải thoát không chỉ cho mình mà cả người thân. Hồn Trương Ba dứt khoát thấp nhang khấn mời tiên Đế Thích để từ giã sự sống ấy.

Cách lựa chọn cách sống, một cách phục sinh tâm hồn như đã mà dần, tan biến dần ấy mở ra cho Trương Ba những thử thách mới, lựa chọn mới trong cuộc đối thoại với Đế Thích. Nhưng đó chính là cách Lưu Quang Vũ tô đậm lên được vẻ đẹp nhân cách vẫn còn sống ngời trong mảnh hồn tưởng như đã mờ nhạt ấy. Để rồi Trương Ba đã sống đúng phần người theo nghĩa viết viết hoa của nó.

Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân - Số 2

Bi kịch của đời người vô vàn đôn đau nhưng bi kịch lớn nhất của đời người đó là bị chối từ ngay trong chính gia đình thân yêu của mình- nơi có những người ruột thịt, thân thiết gần gũi nhất. Hồn Trương Ba trong vở kịch "Hồn Trương Ba da hàng thịt" của Lưu Quang Vũ phải chịu đựng bi kịch bị ruồng bỏ từ chính những người thân trong gia

đình mình. Đọc cuộc đối thoại giữa hồn Trương Ba và người thân, người đọc hiểu rõ hơn về bi kịch đáng thương của Trương Ba.

Lưu Quang Vũ Vũ là một nghệ sĩ đa tài, tài năng của ông vô cùng đa dạng với hội họa, thi ca, soạn kịch. Đặc biệt, ông là một hiện tượng gây sóng gió trong nền nghệ thuật sân khấu Việt Nam thế kỷ XIX và được đánh giá là nhà viết kịch tài năng nhất thế kỷ XX. Một trong những vở kịch được đón đợi nhất lúc bấy giờ đó là vở kịch “Hồn Trương Ba da hàng thịt”.

Vở kịch “Hồn Trương Ba, da hàng thịt” được bắt nguồn cảm hứng từ câu chuyện dân gian nhưng được phát triển và thêm thắt tình tiết để truyền tải những ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Trương Ba là một người làm vườn tốt bụng, đặc biệt rất cao cò. Do tác trách, Nam Tào gạch nhầm tên Trương Ba, khiến ông phải chết oan. Theo gợi ý của Đế Thích, để sửa sai, Nam Tào cho hồn Trương Ba nhập vào thể xác hàng thịt ở làng bên vừa mới chết để được sống lại. Kịch của Lưu Quang Vũ được bắt đầu từ lúc truyện dân gian kết thúc. Không giống như truyện dân gian, hồn Trương Ba **sau** khi nhập vào xác hàng thịt có thể sống tiếp hạnh phúc, trong kịch Lưu Quang Vũ, hồn Trương Ba rơi vào liên tiếp các bi kịch mà một trong số đó là bi kịch bị gia đình ruồng bỏ, thể hiện trong cuộc đối thoại ngắn mà đầy đau đớn giữa hồn Trương Ba và gia đình.

Sau khi sống nhờ ở xác anh hàng thịt, trong mắt vợ mình, Trương Ba trở thành một kẻ vô tâm, vô tình, chỉ biết đến bản thân, một kẻ vị kỷ, đáng trách. Vợ Trương Ba **trước** là hồn trách, buồn rầu, cuối cùng đã bộc lộ ý định bỏ đi, báo **trước** cảnh nhà tan hoang. Đáng buồn hơn, Anh con trai rồi bán mảnh vườn để mở rộng vốn của cửa hàng thịt. Khu vườn của gia đình đâu phải là khu vườn bình thường nó chứa đựng trong đó cả sự sống tâm hồn của Trương Ba. Ở đó đó luôn thấp thoáng hình ảnh một Trương Ba yêu cây, tỉ mỉ chăm sóc từng cái cây ngọn cỏ, nó là biểu tượng cho một Trương Ba thiện lành ngày **trước**. Việc bán vườn của cậu con trai không thì là bán đất đai và sản của gia đình mình mà còn là bán đi Hương hòa tổ tiên để lại, phủ phàng hơn đó là sự phủ nhận sự tồn tại của một Trương Ba **trước** đây, điều đó chẳng khác nào nói lên sự có mặt của Trương hiện tại là thừa thãi. Nhưng có lẽ điều khiến cho hồn Trương Ba đau lòng nhất đó là sự phủ nhận của đứa cháu gái cái mà ông yêu quý nhất. Hồn Trương Ba từ ngày sống trong xác anh hàng thịt tuy vẫn là người yêu cây cỏ, muốn chăm bẵm cho cây nhưng với thân hình thô kệch của anh hàng thịt với bàn tay to thô làm gãy cả chồi non, đôi chân dẫm nát cây sâm quý, đặc biệt là khi làm điều cho cu Tị, đôi tay thô đã làm hỏng cả cánh điều ước mơ của con trẻ. Cánh điều biểu tượng cho những khát khao của con trẻ gãy vụn trong bàn tay của Trương Ba cho thấy hành động của Trương Ba không những thô vụng mà còn thô bạo. May thay Trương Ba vẫn nhận được sự cảm thông của người con dâu. Con dâu ông vốn là người nhân hậu, sâu sắc, sẵn nhiều cảm thông thấu hiểu nhưng cho dù thấu hiểu đến đâu đâu chị cũng không khỏi buồn bã hoang mang khi thấy Trương Ba đổi khác, nhòa mờ, lệt lết hẫng đi. Dường như trong gia đình mình Trương Ba đã trở nên lạc lõng khi rơi vào cảnh vợ bất tin, con trai bất hiếu, cháu bất kính, con dâu có nguy cơ bất lễ.

Bao nhiêu đó đó đã tô đậm bi kịch sâu sắc của Trương Ba, đó là bi kịch bị ruồng bỏ. Qua bi kịch này, Lưu Quang Vũ muốn nhắn gửi đến đọc về nhiều thời rằng: con người không thể chối bỏ được bản năng Trần thế nhưng còn người không thể chỉ sống còn bằng bản năng. Nếu chỉ sống bằng bản năng con người sẽ bị gia đình ruồng bỏ ngay trong môi trường dễ được dung thứ nhất.

Con người có thể bị xã hội chối từ nhưng không thể bị gia đình ruồng bỏ. Máu mủ ruột thịt chính là những điều không bao giờ có thể xóa nhòa. Nhưng nếu đã chịu bi kịch bị ruồng bỏ từ gia đình, đó là bi kịch lớn nhất của đời người. Bởi vậy, con người phải sống sao để cho dù mất tất cả, gia đình vẫn luôn dang rộng vòng tay chấp nhận ta.

Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân - Số 3

Lưu Quang Vũ là một trong những nghệ sĩ đa tài bậc nhất của nền nghệ thuật Việt Nam hiện đại, từ âm nhạc, hội họa, điện ảnh... Trong đó, tên tuổi ông gắn bó sâu sắc với những vở kịch đặc sắc, làm nức lòng biết bao thế hệ bạn đọc, mà tiêu biểu là vở “Hồn Trương Ba da hàng thịt”. Qua cuộc đối thoại độc đáo giữa hồn và xác, nhà soạn kịch đã phác họa nên bi kịch bị tha hóa của Trương ba, hay cũng là tấn bi kịch của những con người bình thường trong cuộc sống bình thường.

Vở “Hồn Trương Ba da hàng thịt” được chấp bút từ năm 1981, nhưng mãi đến 1984 mới được công chiếu. Đây được coi là vở kịch làm nên tên tuổi của Lưu Quang Vũ vang dội khắp các diễn đàn trong và ngoài nước. Đoạn trích trong sách nằm ở phần kết của vở kịch, cũng là lúc xung đột trung tâm được đẩy lên đỉnh điểm. Và chính những xung đột trong cuộc đối thoại giữa hồn và xác đã góp phần tái hiện trước mắt bạn đọc bi kịch bị tha hóa của hồn Trương Ba.

Bi kịch của Trương Ba xuất phát từ sự tặc trách của Nam Tào- khi gạch nhầm tên khiến Trương ba phải chết oan. Để sửa chữa cho lỗi lầm của mình, Nam Tào đã để Trương Ba hồi sinh trong thân xác anh hàng thịt mới chết ở gần nhà, từ đó khởi nguồn cho bao rắc rối và sự tha hóa về nhân lương của nhân vật. Trước đây, Trương Ba là một người đàn ông điềm đạm, nho nhã, có thú vui đánh cờ, yêu thương gia đình và rất mực được mọi người yêu quý, kính trọng. Nhưng kể từ khi nhập vào xác anh hàng thịt, mọi bản tính tốt đẹp dần bị xóa nhòa đi mất. Ông dần bị xác hàng thịt chi phối, trở nên thô tục, lỗ mãng. Trương Ba thích bán thịt, ham uống rượu, những nước cờ không còn phóng khoáng mà tầm mẩn, vô hồn... Bao thói hư tật xấu bị nhiễm độc đã bị xác hàng thịt vạch trần: cái đêm ông đứng cạnh vợ anh hàng thịt với “tay chân run rẩy”, “hơi thở nóng rực”, “cổ nghẹn lại”; đó là cảm giác xao xuyến trước những món ăn mà trước đây hồn luôn cho là “phàm”; đó còn là lần ông tát thẳng con “tóc máu mồm máu mũi”... Hoàn toàn không thấy một Trương Ba hiền lành, hiểu chuyện như trước mà chỉ còn đó một con người với tính cách thô lỗ, hung bạo, phàm tục. Nếu Chí Phèo tha hóa mà không biết mình tha hóa, thì Trương Ba lại nhận thấy rất rõ tình trạng khốn khổ của mình. Cho dù không muốn thừa nhận, cho dù muốn bám víu vào trò chơi tâm hồn thì

Trương Ba vẫn không thể phủ nhận sự thật là ông đang đánh mất mình “Mày đã thắng thế rồi đấy, cái thân xác không phải của ta à, mày đã tìm đủ mọi cách để lấn át ta”. Dù luôn tỏ ra khinh bỉ nhưng thói dung tục phàm thượng của xác hàng thịt, nhưng hồn Trương Ba giờ đây chẳng thể nào phủ nhận hay bao biện cho thói xấu của mình nữa. Ông hoàn toàn đuối lý **trước** lời buộc tội đanh thép của hàng thịt. Sự tha hóa của Trương Ba là do hòa nhập thiếu kiên định giữa hồn và xác. Ông dù thanh cao nhưng không thể tránh được những dung tục đời thường, say chân sa vào bị kịch mà không thể rút ra được. Trương Ba dần bị mọi người xung quanh xa lánh, hắt hủi, kể cả những người ông từng rất tin yêu. Đó là cái giá phải trả cho sự tha hóa nhân tính.

Sau sự tặc trách của Nam Tào, Trương Ba dù được trả lại cuộc sống nhưng đó là một cuộc sống đáng hổ thẹn vì phải sống chung với sự dung tục và bị dung tục đồng hóa. Chỉ qua đoạn đối thoại ngắn gọn giữa hồn và xác, Lưu Quang Vũ đã tái hiện được sự bi kịch bị tha hóa đánh mất nhân lương của con người giữa đời thường: dù thanh cao thế nào mà sống không có chính kiến thì cũng mau chóng bị nhiễm độc mà hoen ố nhân lương.

Dàn ý: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân

A/ Dàn ý chi tiết

1. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả Lưu Quang Vũ
- Giới thiệu tác phẩm "Hồn Trương Ba, da hàng thịt"

2. Thân bài:

- Hồn Trương Ba: Bản thân vẫn có một đời sống riêng, nguyên vẹn, trong sạch và thẳng thắn.
 - Người trong gia đình:
 - +) Vợ: đau đớn, khóc lóc, nhận ra không còn là chồng mình của ngày xưa.
 - +) Cháu gái tỏ rõ sự giận dữ, quyết liệt phản đối cho rằng ông mình đã chết.
 - +) Con dâu: dù có cảm thông, chia sẻ nhưng không còn nhận ra bố chồng mình của **trước** đây.
- => Tuy mỗi người trong gia đình có ý nghĩa khác nhau nhưng đều có điểm chung là Trương Ba đã thay đổi.

=> Đỉnh điểm của mâu thuẫn được đẩy lên.

3. Kết bài:

- Tác giả
- Tác phẩm
- Giá trị nội dung và nghệ thuật
- Bài học cho bản thân: Sống là chính mình, không chạy theo những lợi ích **trước** mắt mà quên đi mục đích ban đầu.

B/ Sơ đồ tư duy

